

NHÁNH 2: “AN TOÀN” – Giáo viên thực hiện: Nguyễn Thị Ngọc

Thứ hai, ngày 15 tháng 9 năm 2025

Tên hoạt động học: Bé đến trường an toàn

Thuộc lĩnh vực: PTTCXH

I. Mục đích - yêu cầu.

- Trẻ biết khi đến trường nên chơi ở những chỗ nào? Cần phải tránh xa những nơi nào, biết cách tự bảo vệ bản thân mình khi đến trường.
- Rèn cho trẻ kỹ năng tự bảo vệ bản thân mình, biết cách chơi và sử dụng một số loại đồ dùng, đồ chơi, biết quan sát, trả lời câu hỏi của cô rõ ràng mạch lạc
- Giáo dục trẻ không chơi ở những nơi nguy hiểm, không nghịch những đồ dùng có thể gây nguy hiểm cho trẻ.

II. Chuẩn bị:

- Tranh ảnh cảnh báo nguy hiểm, tranh ảnh các khu vực trong trường....
- Tranh gạch hành vi đúng sai.
- Một số địa điểm để trẻ đến quan sát

III. Hoạt động:

1. Ổn định tổ chức:

- Cô cho trẻ hát bài:” Cháu đi mẫu giáo”. Cô trò chuyện với trẻ về việc hàng ngày trẻ được đến trường như thế nào?

2. Bé đến trường thật an toàn.

- Cô đàm thoại với trẻ:
 - + Hàng ngày ai đưa cháu đến trường? Đi bằng phương tiện gì?
 - + Khi ngồi trên xe các con phải như thế nào?
 - + Giờ ra về ai đón con? Nếu người lạ đón các con sẽ làm gì? Người lạ cho quà thì như thế nào? Các con có được nhận không?
 - + Đến lớp các con có những gì? Khi chơi, sử dụng những đồ dùng đó các con phải chú ý điều gì? (Bảng, bút chì, đất nặn, bút màu)
 - + Theo các con trong lớp có những nơi nào, đồ dùng nào có thể gây nguy hiểm chúng ta không nên lại gần và sử dụng. (Cô cho trẻ xem tranh và chỉ cho trẻ 1 số nơi như ổ cắm điện, tủ cao...)
 - + Ở ngoài lớp thì những nơi nào các con không được đến gần? (Cô cho trẻ xem tranh một số nơi như nhà bếp, khu vực nhà để xe, khu vực cống thoát nước...)
 - + Vì sao chúng ta không được lại gần những nơi đó?
 - + Ở sân trường còn có gì nữa?
 - + Khi chơi với những loại đồ chơi ngoài trời thì các con phải chú ý điều gì?
 - + Khi thấy bạn sử dụng hay làm việc gì có thể gây nguy hiểm, hay sử dụng các loại đồ dùng gây nguy hiểm cho bạn, cho người khác thì chúng ta phải làm gì?

- Cô GD trẻ biết tránh xa những nơi nguy hiểm, không lại gần những nơi nguy hiểm và không làm những việc có thể gây nguy hiểm cho mình và người khác, (Cô cho trẻ xem một số tranh ảnh cảnh báo nguy hiểm)

2. Trò chơi củng cố:

- *Trò chơi 1: Tìm về nơi an toàn*

- CC: Trẻ đi vòng tròn và hát, khi cô nói tìm về khu vực an toàn thì trẻ chạy về khu vực có dán tranh an toàn

- LC: Trẻ nào về sai thì sẽ bị phạt nhảy lò cò

- *Trò chơi 2: Gạch những hành vi sai*

+ Cho mỗi trẻ 1 tranh có hình ảnh an toàn và không an toàn và hướng dẫn trẻ gạch hành vi sai

- LC: Trẻ nào gạch sai thì sẽ bị phạt nhảy lò cò

=> **Kết thúc hoạt động:**

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày:

Tên hoạt động học: *Dạy trẻ KNCH : “ Con mèo ra bờ sông”*

QTE 5: Quyền được phát triển năng khiếu

TCAN: Nghe hát tìm đồ vật

Hát nghe: Thật đáng chê

Thuộc lĩnh vực: Phát triển thẩm mỹ

I. Mục đích – yêu cầu.

- Trẻ thuộc bài hát, nhớ tên bài hát, tên tác giả và hát đúng giai điệu của bài hát. Trẻ biết trẻ em có quyền được phát triển năng khiếu ca hát, chơi TCAN.
- Rèn kỹ năng ca hát, hát to, rõ ràng và kỹ năng chơi trò chơi cho trẻ.
- Trẻ hứng thú tích cực tham gia vào giờ hoạt động. Giáo dục trẻ không chơi ở gần ao hồ, sông ngòi và những nơi nguy hiểm.

II. Chuẩn bị:

- Nhạc bài hát: “Con mèo ra bờ sông”, “Thật đáng chê”. Vòng để trẻ chơi trò chơi.

III. Hoạt động.

1. Gây hứng thú

- Cô và trẻ trò chuyện về chủ đề
- Cô giới thiệu bài hát: “Con mèo ra bờ sông”, của tác giả: Hoàng Hà

2. Dạy trẻ kỹ năng ca hát.

- Hát cho trẻ nghe 1 lần. (kết hợp với nhạc)
- Giảng nội dung bài hát: Bài hát nói về chú mèo không nghe lời bố mẹ, cô giáo, chơi gần ao, gần sông nên ngã xuống nước, nhắc nhở các bạn nhỏ không chơi gần sông, hồ.
- Giới thiệu cách hát: Bài hát “Con mèo ra bờ sông” được viết theo nhịp 2/4 với những âm điệu vui tươi vì vậy khi hát chúng mình hát rõ lời, ngắt nghỉ đúng nhịp hát với tình cảm vui tươi.
- Lần 2 hát (hát to, rõ lời, không nhạc)
- Cô cho trẻ hát cùng cô 2 lần (không nhạc), 2 lần có nhạc
- Cho trẻ thi đua tổ (3 tổ), nhóm (nhóm bạn trai, nhóm bạn gái, nhóm 4 bạn, nhóm 3 bạn, nhóm 2 bạn), cá nhân (1 trẻ trai, 1 trẻ gái).
- Cô bao quát và chú ý sửa sai cho trẻ.
- Hỏi tên bài hát? Tên tác giả? Qua bài học hôm nay chúng mình được trao quyền gì nhỉ?
- Cô kết luận: Đó là ***QTE5 Quyền được phát triển năng khiếu ca hát.***
- Giới thiệu vận động múa minh họa
- Cô hát và múa 1 lần.

- Trẻ múa cùng cô 1 lần

3. Trò chơi âm nhạc “Nghe hát tìm đồ vật”

- Cô giới thiệu tên trò chơi: “Nghe hát tìm đồ vật”

- Cách chơi: Cho trẻ A đứng ở giữa lớp quay lên trên. Cô giấu đồ vật phía sau của một bạn ở dưới lớp. Cả lớp bắt đầu hát một bài hát, trẻ A bắt đầu đi tìm đồ vật bị giấu, khi thấy trẻ A đến càng gần chỗ đồ chơi bị giấu thì cả lớp hát càng to, trẻ A đi xa dần thì cả lớp hát nhỏ. Trẻ A chú ý nghe bạn hát để tìm được đồ vật bị giấu.

- Luật chơi: Trẻ ở dưới không được nhắc cho bạn biết.

Trẻ tìm được đồ chơi là thắng cuộc, không tìm được đồ chơi bị giấu sẽ phải nhảy lò cò.

- Cô cho trẻ chơi 3-4 lần. Nhận xét động viên trẻ sau mỗi lần chơi.

4. Hát nghe: “Thật đáng chê”

- Cô giới thiệu bài hát: “Thật đáng chê”

- Hát cho trẻ nghe lần 1.

- Giảng nội dung bài hát: Bài hát kể về chú chích chòe không biết vâng lời mẹ đến trường trời nắng mà không chịu đội mũ nên bị nhức đầu còn chú cò thì uống nước lã và ăn quả xanh chưa chín nên bị đau bụng.

- Lần 2 hát kết hợp động tác minh họa. Mời trẻ hưởng ứng cùng cô.

=>**Kết thúc tiết học.**

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày:

Tên hoạt động học: Dạy trẻ thuộc thơ “Xuống cầu thang” Tác giả Lê Thị Ngọc

QTE 23: Quyền được bày tỏ ý kiến

Thuộc lĩnh vực: PTNN

I. Mục đích- yêu cầu:

- Trẻ thuộc thơ, nhớ tên bài thơ, tên tác giả. Hiểu nội dung bài thơ: “Xuống cầu thang” tác giả Lê Thị Ngọc. Trẻ biết trẻ em có quyền được bày tỏ ý kiến.
- Rèn kỹ năng đọc thơ to, rõ ràng, không ngọng
- Giáo dục trẻ biết yêu quý trường lớp và thích đi học

II. Chuẩn bị:

- Tranh thơ: Xuống cầu thang

III. Hoạt động:

1. Ổn định tổ chức, giới thiệu bài

- Cô và trẻ hát bài: “Đu quay”
- + Chúng mình vừa hát bài gì? Trong bài hát nhắc chúng mình điều gì?
- Cô khái quát, dẫn dắt vào bài thơ: “Xuống cầu thang” của tác giả Lê Thị Ngọc

2. Đọc thơ cho trẻ nghe

- Cô đọc lần 1: Cô đọc diễn cảm kết hợp với cử chỉ, điệu bộ.
- Cô vừa đọc cho cả lớp chúng mình nghe bài thơ gì? Của nhà thơ nào?
- Giảng nội dung: Bài thơ “Xuống cầu thang” nhắc nhở các bạn nhỏ đi xuống cầu thang phải đi cẩn thận, không đùa nghịch để tránh bị ngã gây nguy hiểm..
- Từ mới: “Tay vịn” có nghĩa là tay bám vào lan can cầu thang khi đi lên, xuống cầu thang
- Cô đọc lần 2: Cô đọc diễn cảm kết hợp với tranh minh họa

3. Trẻ đọc thơ

- Cô cho cả lớp đọc cùng cô 3 lần. (cô sửa sai nếu có)
- Thi đua tổ (3 tổ thi đua nhau),
- + Nhóm (nhóm bạn trai, nhóm bạn gái, nhóm 3 bạn, nhóm 4 bạn thi đua).
- + Cá nhân đọc (1 bạn trai hoặc 1 bạn gái)

- Cô sửa sai nếu có

*** Đàm thoại:**

- Các con vừa đọc bài thơ gì? Do ai sáng tác?

- Khi xuống cầu thang phải bước xuống như thế nào?

- Khi xuống cầu thang chúng mình nhớ điều gì?

- Tay vịn cầu thang dùng để làm gì?

- Nếu không làm đúng thì điều gì sẽ xảy ra?

=> Qua bài thơ này chúng mình học được điều gì? Chúng mình được trao quyền gì? => Cô kết luận đúng rồi các con ạ đó là

QTE 23: Quyền được bày tỏ ý kiến

- Giáo dục trẻ: Qua bài thơ: “Xuống cầu thang” dạy chúng mình phải biết xuống cầu thang đúng cách để đảm bảo an toàn cho bản thân. => **Kết thúc tiết học.**

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày:

Thứ năm, ngày 18 tháng 9 năm 2025

Tên hoạt động học: Toán “So sánh sự giống và khác nhau giữa hình vuông với hình chữ nhật”

QTE 22: Quyền dc tiếp cận thông tin phù hợp với lứa tuổi.

Thuộc lĩnh vực: PTNT

I. Mục đích- yêu cầu

- Trẻ so sánh phân biệt được sự giống và khác nhau giữa hình vuông và hình chữ nhật. Trẻ biết trẻ em có quyền được tiếp cận thông tin phù hợp với lứa tuổi thông qua hoạt động.
- Rèn kỹ năng so sánh, phân biệt hình vuông và hình chữ nhật.
- Trẻ hứng thú tích cực tham gia hoạt động

II. Chuẩn bị

- Cô và mỗi trẻ có 8 que tính (Trong đó 6 que dài bằng nhau, 2 que còn lại dài hơn và dài bằng nhau).
- Các hình vuông, hình chữ nhật

III. Hoạt động

1. Ôn định tổ chức

- Trẻ ngồi gần cô hát bài “Lớp chúng mình”. Cô và trẻ cùng trò chuyện về nội dung bài hát, về chủ đề

2. Ôn nhận biết hình vuông, hình chữ nhật

- TC “Ai thông minh” (Cô giới thiệu hình có màu sắc, kích thước khác nhau để trẻ nói tên hình)
- TC “Chiếc túi kì lạ” (Trẻ lên chơi bịt mắt dùng tay chọn nhanh được hình vuông và hình chữ nhật theo yêu cầu)

3. So sánh hình vuông hình chữ nhật qua dấu hiệu đường bao

- Cho trẻ đi lấy rổ về tổ ngồi. Hỏi trẻ trong rổ có gì? Cùng lấy que tính trong rổ ra để xếp hình hình vuông và hình chữ nhật
- Cho trẻ lấy hết que tính ra xếp hình vuông trước sau đó xếp hình chữ nhật
- Hỏi trẻ xếp hình vuông bằng mấy que tính? Cùng đếm lại số que tính xếp hình vuông nào? (Trẻ đếm và nói: 4 que)
- Hình chữ nhật xếp bằng mấy que tính? Cùng đếm số que tính xếp hình chữ nhật nào? (Trẻ đếm và nói: 4 que)
- Hình vuông và hình chữ nhật cùng xếp bằng mấy que tính? (4 que - cho nhiều trẻ nhắc lại)
- Các que tính để xếp hình vuông so với nhau như thế nào? (dài bằng nhau)
- Hãy cầm các que tính lên so với nhau xem có đúng không?
- Các que tính xếp hình chữ nhật có dài bằng nhau không? (Cho trẻ cầm lên so sánh và nói: không dài bằng nhau, 2 que bằng nhau, 2 que ngắn hơn)
- 4 que tính xếp hình vuông so với nhau như thế nào? 4 que tính xếp hình chữ nhật có dài bằng nhau không?

*** So sánh điểm giống và khác nhau giữa hình vuông và hình chữ nhật:**

- Hình vuông và hình chữ nhật có điểm gì giống nhau? Hỏi 2 trẻ

- Hình vuông và hình chữ nhật có điểm gì khác nhau? Hỏi 3 trẻ

=> Cô khái quát: Hình vuông và hình chữ nhật giống nhau đều được xếp bởi 4 que tính. Khác nhau hình vuông được xếp bởi 4 que tính dài bằng nhau, hình chữ nhật được xếp bởi 2 que tính dài bằng nhau, 2 que tính ngắn bằng nhau

- Hỏi trẻ: Hôm nay các con được khám phá, tiếp cận thông tin về điều gì? Vậy là qua hoạt động hôm nay, các con được trao quyền gì? => Cô khái quát lại: Đây là ***QTE 22: Quyền dc tiếp cận thông tin phù hợp với lứa tuổi.***

4. Luyện tập

+ Trò chơi 1: Xếp hình bằng hạt

- Ở xung quanh lớp có rất nhiều đồ chơi như nắp chai, hạt gạo bây giờ các con hãy chọn đồ chơi mà con thích để xếp thành hình vuông, hình chữ nhật nhé

+ Trò chơi 2: Về đúng nhà

- Cô đã chuẩn bị 2 ngôi nhà 1 ngôi nhà có 4 que tính dài bằng nhau (Là hình gì?), 1 ngôi nhà có 2 que tính dài bằng nhau, 2 que tính ngắn bằng nhau (Là hình gì)

- Cách chơi: Cho mỗi trẻ nhặt một hình vuông hoặc hình chữ nhật mà trẻ yêu thích. Chúng mình vừa đi vừa hát khi đến câu “mưa to rồi” các con sẽ chạy về đúng nhà của mình, bạn có hình vuông thì về ngôi nhà có 4 que tính dài bằng nhau, bạn có hình chữ nhật về nhà có 2 que tính dài bằng nhau, 2 que tính ngắn bằng nhau

- Luật chơi: Bạn nào vào nhầm sẽ nhảy lò cò 1 vòng

- Cho trẻ chơi 2-3 lần. Sau mỗi lần chơi cho trẻ đổi hình cho nhau

=> **Kết thúc tiết học.**

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày:

Tên hoạt động học: TDKN “Bò bằng bàn tay, bàn chân trong đường zíc zắc qua 5 điểm” (Mỗi điểm cách nhau 2m)

QTE 6: Quyền vui chơi, giải trí tham gia các hoạt động, thể dục, thể thao phù hợp với độ tuổi.

Thuộc lĩnh vực: PTTC

I. Mục đích- yêu cầu:

- Trẻ biết phối hợp tay nọ chân kia nhịp nhàng để bò bằng bàn tay, bàn chân trong đường zíc zắc qua 5 điểm đúng kĩ năng. Trẻ biết trẻ em có quyền vui chơi, giải trí tham gia các hoạt động, thể dục, thể thao phù hợp với độ tuổi.
- Rèn kỹ năng bò phối hợp tay nọ chân kia khéo léo sao cho không chạm các điểm zíc zắc.
- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia các hoạt động

II. Chuẩn bị:

- Xắc xô, vạch chuẩn, 10 hộp làm vật zíc zắc, đồ dùng học tập. Nhạc bài “Lớp chúng mình”, “Vui đến trường”.

III. Hoạt động

1. Khởi động

- Cho trẻ đi các kiểu đi: đi bằng mũi bàn chân, đi bằng gót chân, đi khom lưng, đi nhanh, đi chậm theo hiệu lệnh của cô. Sau đó về 3 hàng dọc - ngang.

2. Trọng động

- BTPTC: Cho trẻ tập bài tập phát triển chung kết hợp với lời bài hát “Vui đến trường”

- + Tay: Hai tay ra trước, lên cao
- + Bụng: Đứng quay thân sang bên 90 độ
- + Chân: Ngồi xõm đứng lên, ngồi xuống liên tục
- + Bật: Bật nhảy tại chỗ (Mỗi động tác tập 4l x 4n)
- ĐT nhấn mạnh: Bụng (2lx4n)

***VĐCB: Bò bằng bàn tay, bàn chân trong đường zíc zắc qua 5 điểm**

- Cô giới thiệu tên vận động “Bò bằng bàn tay, bàn chân trong đường zíc zắc qua 5 điểm.”
- Cô tập mẫu 2 lần
 - + Lần 1: Cô tập cho trẻ quan sát. (không phân tích)
 - + Lần 2 cô tập kết hợp phân tích: Khi có hiệu lệnh 1 tiếng xắc xô 2 tay cô chống xuống sàn, sát vạch chuẩn bị, đầu ngẩng, mắt nhìn về phía trước, khi có hiệu lệnh 2 tiếng xắc xô cô bò bằng bàn tay bàn chân zíc zắc qua 5 điểm, bò phối hợp tay nọ chân kia thật khéo léo sao cho không chạm vào điểm, cô bò hết 5 điểm sau đó cô đứng dậy đi về cuối hàng đứng.
- Mời 1 trẻ lên làm mẫu. Trẻ thực hiện
 - + Lần 1: Cô cho từng đội thực hiện. Cô chú ý sửa sai cho trẻ.
 - + Lần 2: Cô cho 2 đội thi đua nhau nhặt đồ dùng học tập.

- Hỏi trẻ thực hiện vận động gì? - Qua hoạt động hôm nay, các con được trao quyền gì? => *Đó là có quyền tham gia các hoạt động, thể dục, thể thao phù hợp với độ tuổi.* Cô mời 1 trẻ lên tập lại.

*** TCVD: “Kéo co”**

- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi

+ Cách chơi: Chia các con thành 2 đội có số lượng bạn và sức lực bằng nhau. Các con sẽ đứng về 2 phía và cầm vào sợi dây kéo đứng trước vạch mốc. Giữa sợi dây kéo có 1 chiếc nơ để làm mốc giữa 2 đội. Hai đội cầm thật chặt dây kéo và khi có tiếng trống báo bắt đầu thì các con phải dùng sức kéo thật mạnh sợi dây về phía mình. Nếu đội nào kéo sợi dây có chiếc nơ sang phía đội mình thì đội đó là đội chiến thắng.

+ Luật chơi: Đội nào thua thì phải nhảy lò cò

- Cho trẻ chơi 2 lần (lần 2 đổi bên). Cô nhận xét chung, khen động viên trẻ

3. Hồi tĩnh: Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng quanh sân tập 1 - 2 vòng.=> **Kết thúc tiết học.**

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày:

Người duyệt

Người soạn